

Ngày 30/06/2025	19,250 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.6%	-3.5%	-4.2%

Q2/25	
ROE	11.3%
	+/- YoY ▲ 9.4%

Q2/25			
DT thuần	2,081	QoQ	YoY
		▲ 654	▼ 105
		▲ 45.8%	▼ 4.8%
tỷ VNĐ			

6T 2025		
DT thuần	3,508	YoY ▲ 1,060 ▲ 43.3%
tỷ VNĐ		

	Q2/25		
LN gộp	367	QoQ ▲ 322 ▲ 722%	YoY ▲ 237 ▲ 182%
	tỷ VNĐ		

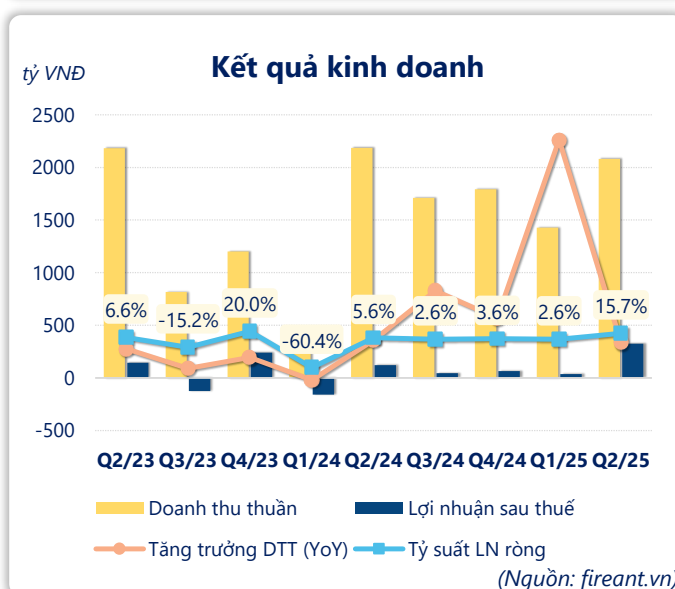
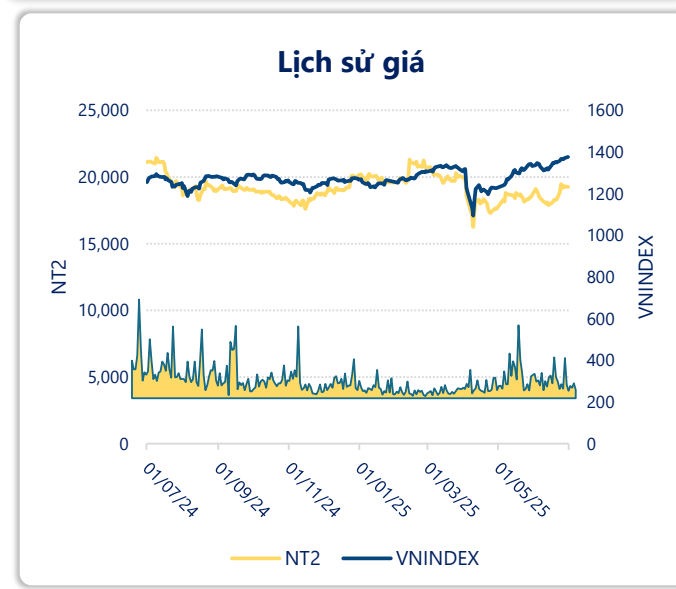
6T 2025		
LN gộp	411	YoY ▲ 507 ▲ 529%
tỷ VNĐ		

	Q2/25		
LN thuần	365	QoQ ▲ 321 ▲ 737%	YoY ▲ 243 ▲ 199%
	tỷ VNĐ		

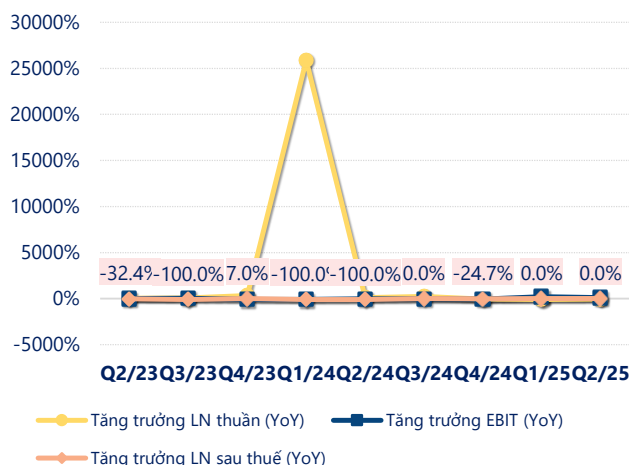
6T 2025		
LN thuần	408	YoY
		▲ 515
		▲ 482%
tỷ VNĐ		

	Q2/25		
LN sau thuế	326	QoQ ▲ 289 ▲ 782%	YoY ▲ 204 ▲ 167%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	363	YoY ▲ 399 ▲ 1110%
	tỷ VNĐ	

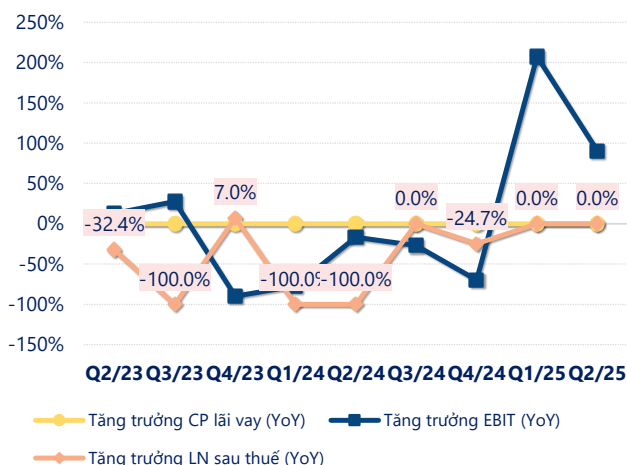


Tăng trưởng lợi nhuận



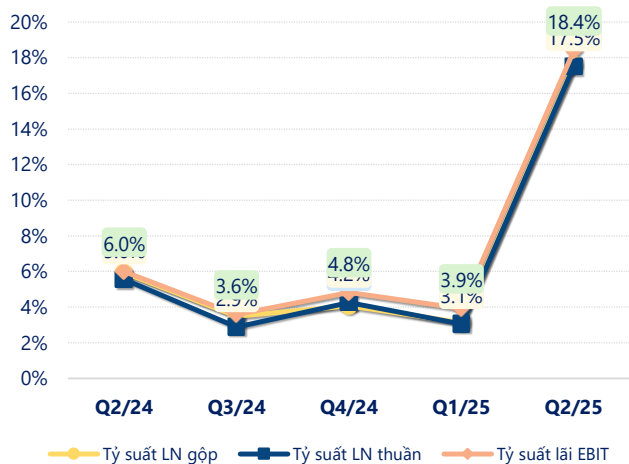
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



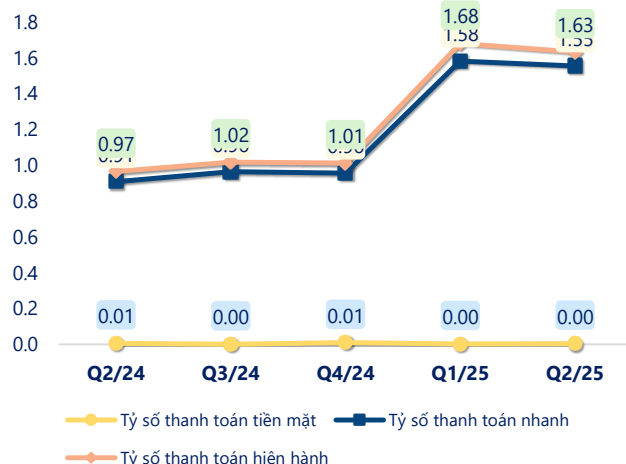
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



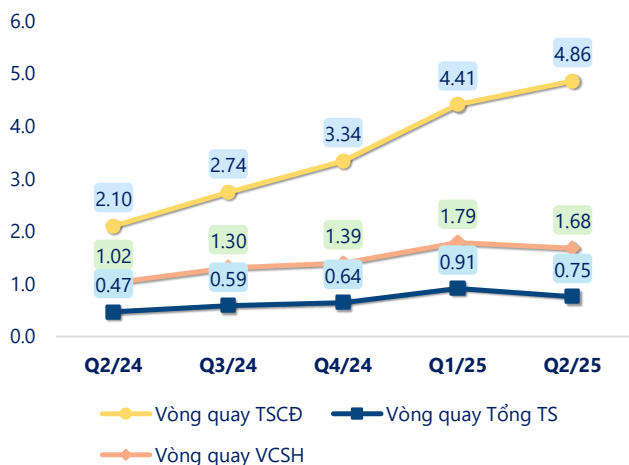
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



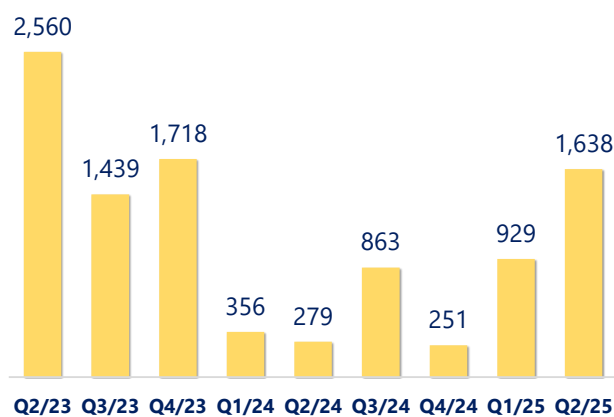
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,081	2,186	-4.8%	3,508	2,448	43.3%
Giá vốn hàng bán	1,715	2,057	-16.6%	3,097	2,544	21.7%
Lợi nhuận gộp	367	130	182%	411	-95.9	529%
Doanh thu HĐTC	38.0	19.2	97.9%	69.3	38.6	79.8%
Chi phí TC	18.4	8.69	112%	32.0	16.6	93.3%
Chi phí lãi vay	18.2	8.66	110%	30.5	13.8	122%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	21.4	18.4	16.5%	40.1	33.1	21.1%
LN thuần từ HĐKD	365	122	199%	408	-107	482%
Lợi nhuận khác	0.01	0.57	-97.8%	-0.04	71.1	-100%
LN trước thuế	365	122	199%	408	-36.0	1235%
Lợi nhuận sau thuế	326	122	167%	363	-36.0	1110%
LNST của CĐ cty mẹ	326	122	167%	363	-36.0	1110%

(Nguồn: fireant.vn)

